TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 164/2018/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Bảo, ngày 17 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Văn T; địa chỉ: Thôn 10, HA, xã CM, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Bà Đào Thị N; địa chỉ: Thôn 10, HA, xã CM, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Văn T và Bà Đào Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn T và Bà Đào Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Phạm Văn T và Bà Đào Thị N cùng xác nhận ông, bà có 02 con chung là Phạm Thị Thu H, sinh ngày 17/4/2007 và Phạm Thu H, sinh

ngày 17/10/2012. Ông T và bà N cùng thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là Phạm Thị Thu H cho Bà Đào Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung là Phạm Thu H cho Ông Phạm Văn T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi hai con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Ông Thường, bà N không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông T và bà N tự thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Văn T và Bà Đào Thị N mỗi người phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Chấp nhận sự tự nguyện của Ông T nhận nộp cả số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ông T số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0001007 ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành Phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện VB;
- Chi cục THADS huyện VB;
- UBND xã CM, huyện VB;
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Tuyến